

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 16/10/2020
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Trí;
2. Ông Đỗ Trọng Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký tòa án, tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện viên kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/ 2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc: “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020, Quyết định hoãn phiên Tòa số 35/2020/QĐST-HNCD ngày 29/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, giữa các đương sự;

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trí H - Sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn 2, xã T. L., huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị D - Sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn 2, xã T. L., huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn, anh Nguyễn Trí H trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lê Thị D kết hôn với nhau do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã T. L., huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 30/5/2017, số 40.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm trong

cuộc sống, không có tiếng nói chung. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên anh yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với chị D.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Vợ chồng không có tài sản và công nợ nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn, chị Lê Thị D:*

Sau khi Tòa án thụ lý hồ sơ vụ án, cả anh H và chị D đều đến Tòa án làm việc, chị D đồng ý ly hôn với anh H nhưng không gửi ý kiến của mình bằng văn bản cho Tòa án và sau đó không đến để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền, tố tụng: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn, anh Nguyễn Trí H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Bị đơn chị Lê Thị D có địa chỉ tại xã T. L., huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa nên Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Lê Thị D vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị D.

[2]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Trí H và chị Lê Thị D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T. L., huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 30/5/2017. Nên có căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị D là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của anh H đối với chị D, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, qua lời trình bày của đương sự thì trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, và thực tế vợ chồng ít chung sống cùng nhau nên tình cảm vợ chồng không còn nữa.

Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa anh H và chị D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay anh H yêu cầu ly hôn chị D, quá trình giải quyết chị D đã biết việc anh H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn chị, và việc ký nhận, niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án đã được tiến hành theo quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn của anh H.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Trí H xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4]. Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Trí H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Trí H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5, điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu giải quyết ly hôn của anh Nguyễn Trí H đối với chị Lê Thị D.

- *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Trí H được ly hôn với chị Lê Thị D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 30/5/2017 tại UBND xã T. L., huyện Thọ Xuân, cấp cho anh H và chị D không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung:* Anh H và chị D không có con chung.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh D không yêu cầu Tòa án, xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Trí H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2019/ 0006062 ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, anh H đã nộp đủ.

- *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thọ Xuân
- Chi cục THA DS huyện Thọ Xuân;
- UBND xã T. L., huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Dũng